

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HS-ST
Ngày 28/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Thường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Nguyên

Bà Trịnh Thị Kim Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:
Ông Đào Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS ngày 18/6/2021 đối với:

1. Bị cáo Lò Văn H, Sinh năm: 1989, tại xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi đăng ký HKTT: Bản B, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; Chỗ ở: Đội 10, thôn N, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lò Văn L, con bà Cẩm Thị N; Vợ: Lò Thị H, có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/4/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Bà Đỗ Thị Hải - Trợ giúp viên - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hưng Yên (có mặt).

2. Người làm chứng

-Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1960(vắng mặt);

-Chị Lò Thị H, sinh năm 1994 (có mặt);

Địa chỉ: Đội 10, thôn N, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 13/4/2021, tại khu vực trước cửa nhà ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1960 thuộc thôn N, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Công an tỉnh Hưng Yên bắt quả tang Lò Văn H, sinh năm 1989, có hộ khẩu thường trú tại bản B, xã T, huyện P, tỉnh Sơn La; chỗ ở tại thôn N, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên phải H đang mặc 01 gói giấy có kích thước (8,5x7,5)cm, bên trong có 08 gói giấy, kích thước (3,5x3,5)cm đều chứa chất màu trắng dạng bột và cục (niêm phong ký hiệu MTI); thu tại túi quần bên trái H đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, trong lắp 02 sim liên lạc.

Cùng ngày 13/4/2021, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Văn H tại thôn N, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên, đã thu giữ tại mặt sau giấy dán tường trên tường bên trái hướng từ cửa vào phòng trọ của H 01 gói giấy có kích thước (3,5x3,5)cm chứa chất màu trắng dạng cục và bột (niêm phong ký hiệu MTII).

Kết luận giám định số 104/MT-PC09 ngày 16/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi MTI, MTII là ma túy, loại heroine, có khối lượng lần lượt là 0,271 gam, 0,195 gam.

Quá trình điều tra, Lò Văn H khai nhận: 09 gói ma túy bị thu giữ là của H. Ngày 12/4/2021, H mua của người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ, ở khu thị xã S, tỉnh Bắc Ninh 01 gói heroine với giá 1.000.000 đồng, mang về chia thành 12 gói nhỏ. H đã sử dụng hết 02 gói, 01 gói bán cho người tên C (không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể) với giá 100.000 đồng vào sáng ngày 13/4/2021, còn lại 09 gói H cất giấu trên người và tại nơi ở với mục đích để bán nhưng chưa kịp bán đã bị bắt, khám xét thu giữ.

Việc H khai có bán cho người đàn ông tên C 01 gói heroine với giá 100.000 đồng vào sáng ngày 13/4/2021, nhưng H không biết chính xác tên tuổi địa chỉ của C nên không đủ thông tin để xác minh và chứng cứ chứng minh H đã bán heroine cho C 01 gói heroine với giá 100.000 đồng.

Đối với người đàn ông bán heroine cho H ở khu thị xã S, tỉnh Bắc Ninh, do H không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ thông tin xác minh xử lý.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, trong lắp 02 sim liên lạc là của H, không liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Hiện chiếc điện thoại trên cùng số heroine còn lại sau giám định được bảo quản trong kho vật chứng Công an tỉnh Hưng Yên.

Cáo trạng số 63/CT-VKS-P1 ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đã truy tố Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của bản thân, xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- **Xử phạt:** Bị cáo Lò Văn H 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/4/2021.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo Lò Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng có 02 sim. Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định.

Người bào chữa cho bị cáo H đề nghị: Bị cáo mua ma túy về sử dụng, khi bị bắt không bắt được người mua nên việc truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy là thiếu căn cứ. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự vì bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số và miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Hưng Yên và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo khai báo tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Lời khai nhận tội của Lò Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Các chứng cứ đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong, biên bản khám xét nơi ở của bị cáo và phù hợp với bản kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 13/4/2021, tại khu vực thôn N, thị trấn Q, huyện V, tỉnh Hưng Yên, Lò Văn H đang tàng trữ trái phép 0,466 gam heroine trên người và tại chỗ ở với mục đích để bán và sử dụng, nhưng chưa kịp bán đã bị bắt quả tang.

Bị cáo Lò Văn H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng và nhằm bán trái phép cho người khác đã có đủ yếu tố cấu thành Tội mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, Thông tư 17/2007/TTLT-

BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an- Viện kiểm sát nhân dân tối cao- Tòa án nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên truy tố Lò Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội; Heroine là chất ma túy rất độc hại, tàn phá và hủy hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác; Là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vì động cơ, mục đích vụ lợi bị cáo vẫn mua bán trái phép chất ma túy nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, góp phần đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội và các tội phạm về ma túy.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã phân tích ở trên, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, với mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp:

Trả lại bị cáo Lò Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng có 02 sim do không liên quan đến việc phạm tội.

Toàn bộ mẫu vật sau giám định hoàn lại trong niêm phong là chất ma túy nhà nước nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.
- **Áp dụng:** khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.
- **Xử phạt:** Bị cáo Lò Văn H 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 13/4/2021.

2. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Lò Văn H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng có 02 sim.

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ mẫu vật sau giám định trong 01 phong bì niêm phong số 104/MT-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an tỉnh Hưng Yên có 03 dấu tròn đỏ và 02 chữ ký.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên được mô tả theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS-P1 ngày 16/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên).

3. Án phí: Bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- CQ CSĐT-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVÀ, VP, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thương

